| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH GIANG**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 15/4/2025

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đào Quang Khuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Đình Mạnh, ông Phạm Văn Quang.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Hiếu -Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên toà***: Bà Ngô Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

**Vũ Thế Q**, sinh ngày 29/8/1988, tại thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: phố A, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T và bà Phạm Thị T1; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; có vợ: Phan Thị P, sinh năm 1990 và con: có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 101/2010/HSST ngày 29/10/2010, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo (thời gian thử thách là 57 tháng 26 ngày), về tội Cố ý gây thương tích. Quyết đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/01/2025 đến ngày 23/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, *có mặt tại phiên tòa*.

**** Bị hại***: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

**** Người tham gia tố tụng khác***: Anh Lều Trọng H là người chứng kiến, *vắng mặt*. (*Anh Đ, chị M xin xét xử vắng mặt*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 21/01/2025, Vũ Thế Q đi xe buýt từ thành phố H đến ngã tư Quán G, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương mục đích xem có người dân nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, Q xuống xe tại Quán G, đi bộ theo chiều đường H đi Hải Phòng, khi đến trước cổng Công ty V thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh

Hải Dương Quyết nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda - Air Blade, BKS 89F-043.11 của anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên dựng trước cổng, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá, quan sát thấy không có ai trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp. Q đi bộ tiến lại gần xe rồi ngồi lên dùng tay phải mở khoá điện, dùng chân trái gạt chân chống phụ rồi nổ máy phóng đi. Lúc này, anh Bùi Văn Đ đang ở trong phòng bảo vệ của Công ty phát hiện và chạy đuổi theo đồng thời gọi điện thoại báo tin cho Công an huyện B (xe mô tô của anh Đ có cài đặt định vị). Nhận được tin báo của anh Đ, Tổ công tác 151 Công an huyện B phối hợp đuổi theo Q theo định vị của xe. Sau khi lấy được xe mô tô, Q điều khiển đến khu vực đường trục thôn A, xã L, thành phố H thì bị Tổ công tác 151 Công an huyện B bắt giữ, thu giữ tang vật và đưa Q về trụ sở làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 23/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện B kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade màu sơn trắng, đỏ, đen, biển số 89F1- 043.11 của anh Đ trị giá 7.500.000 đồng.

Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho anh Bùi Văn Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn Trắng đỏ đen BKS 89F1 - 043.11.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSBG ngày 06/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo Vũ Thế Q về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng và nhất trí với kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 23/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản. Bị cáo công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Vũ Thế Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Về hình phạt chính*: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt*: Bị cáo Vũ Thế Q từ 11 tháng đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/01/2025.

*Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Bùi Văn Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết.

*Về xử lý vật chứng*: Đã giải quyết xong nên không xem xét giải quyết.

*Về án phí*: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Vũ Thế Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau*: Bị hại anh Bùi Văn Đ, người có quyền lợi và nghĩ vụ liên quan chị Nguyễn Thị M, đều có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, do đó việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến, kết luận định giá tài sản. Vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 21/01/2025, tại trước cổng Công ty V thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Vũ Thế Q đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade, BKS 89F1 - 043.11, trị giá 7.500.000 đồng của anh Bùi Văn Đ, bị Tổ công tác 151 Công an huyện B phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo lỗi cố ý trực tiếp, chiếc xe mô tô bị cáo chiếm đoạt của anh Bùi Văn Đ có trị giá là 7.500.000 đồng nên có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 101/2010/HSST ngày 29/10/2010, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 57 tháng 26 ngày, về tội Cố ý gây thương tích, tuy đã chấp hành xong bản án nhưng không lấy đó làm bài học để học tập, tu dưỡng rèn luyện bản thân mà khi có cơ hội lại thực hiện hành vi phạm tội; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Văn Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt. Anh Đ và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo Q bồi thường gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn Trắng đỏ đen BKS 89F1 - 043.11 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô cho anh Đ để quản lý, sử dụng nên không xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo Vũ Thế Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên*:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Vũ Thế Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

*Xử phạt*: Bị cáo Vũ Thế Q **11** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 21/01/2025.

2. *Về án phí*: Bị cáo Vũ Thế Q phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hải Dương.
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

***Đào Quang Khuyến***